

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN W
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày 17 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN W, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trường Xuân.

2. Ông Dương Tuấn Kiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh ngày 18/3/1989; tại huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú và Chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Th, sinh năm 1965 và bà Sơn Thị N, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là bà Lý Thị Thương, sinh năm 1995 và có 03 người con, người lớn nhất sinh năm 2012 và người nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (*tại Bản án số 42/2009/HSST ngày 27/4/2009, Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 30/8/2010 được đặc xá ra tù, đến thời điểm bị cáo phạm tội đã được xóa án tích*). Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25 tháng 02 năm 2024 và sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Sơn Thị N, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Tấn O, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp Y, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Ông Lâm Đ, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2024, lực lượng Công an huyện W tuần tra kiểm soát trên tuyến đường lộ đal, đoạn thuộc ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện Trần Quang T đang đậu xe mô tô cạp đường lộ và đứng nói chuyện với Trần Tấn O và Lâm Đ, nhận thấy có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an tuần tra tiến hành đến để kiểm tra thì Trần Quang T lập tức bỏ chạy. Tiến hành truy đuổi bắt giữ thì phát hiện từ trong túi quần dài bên trái phía trước của Trần Quang T rơi ra một bọc nylon không màu được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy. Sau khi bắt giữ thì Trần Quang T thừa nhận trong bọc nylon mà Trần Quang T ném xuống đường là ma túy mà Trần Quang T đã mua trước đó nên lực lượng Công an huyện W tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quang T đồng thời niêm phong tang vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, Trần Quang T thừa nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2008 cho đến nay, loại ma túy thường sử dụng là ma túy đá. Vào khoảng 14 giờ ngày 24/02/2024, Trần Quang T mượn xe mô tô biển số 51Y4-9189 của mẹ là bà Sơn Thị N đi chơi lễ ở chùa Trà Tim, thuộc phường 10, thành phố Sóc Trăng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Trần Quang T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe đi đến một con Hẻm trên đường Văn Ngọc Chính (Trần Quang T không nhớ rõ tên, số hẻm), thuộc phường 3, thành phố Sóc Trăng thì nhìn thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng trong hẻm, là người mà Trần Quang T đã từng mua ma túy trước đó nhiều lần, nên Trần Quang T đi đến và nói “Bán cho cái hai”, tức là hỏi mua ma túy đá với giá 200.000 đồng thì người này kêu đợi một chút rồi bỏ đi. Một lúc sau người đàn ông quay lại đưa cho Trần Quang T 01 bọc nylon được hàn kín đựng ma túy và nhận số tiền 200.000 đồng của Trần Quang T. Sau khi mua được ma túy thì Trần Quang T bỏ bọc ma túy vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe trở về nhà với ý định sẽ đem ma túy ra chài ruộng giữ lúa của gia đình để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp Q, xã E, huyện W thì xe của Trần Quang T hết xăng nên Trần Quang T xuống xe dắt bộ được một đoạn đến ngã ba trước chùa Q thì gặp người quen là Trần Tấn O và Lâm Đ đi ngang qua nên Trần Quang T nhờ đi mua xăng giúp nhưng mua không có nên Trần Tấn O nói

là để rút xăng xe của Trần Tấn O ra đổ cho xe của Trần Quang T. Sau khi rút xăng qua xe cho Trần Quang T xong, tất cả chuẩn bị đi thì lúc này lực lượng Công an đến kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện ma túy đang tàng trữ nên Trần Quang T bỏ chạy, khi sắp bị đuổi kịp thì Trần Quang T dùng tay móc bọc ma túy trong túi quần ra định ném bỏ phi tang nhưng chưa kịp thì bị không chế bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 26/KLMT-KTHS ngày 27/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1625 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện W quản lý các vật chứng gồm:

- 01 (một) gói niêm phong: 0,1317 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG, VỤ SỐ: 26/2024, ngày 13 tháng 3 năm 2024”;

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 51Y4-9189, nhãn hiệu: SINO-HONGDA; loại xe Dream; màu sơn: Nâu; số máy: HD1P50FMG – 3Y00060424, số khung: không rõ, không có bửng chắn bùn hai bên phía trước của xe, không có gương chiếu hậu bên phải, thân xe có nhiều dấu vết trầy xước, bề nứt, xe đã qua sử dụng còn hoạt động.

- * Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSMX ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng truy tố: Bị cáo Trần Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- * Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 38/CT-VKSMX ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Quang T, xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- + Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong: 0,1317 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG, VỤ SỐ: 26/2024, ngày 13 tháng 3 năm 2024”.

+ Giao cho Công an huyện W: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 51Y4-9189, nhãn hiệu: SINO-HONGDA; loại xe Dream; màu sơn: Nâu; số máy: HD1P50FMG – 3Y00060424, số khung: không rõ, không có bửng chắn bùn hai bên phía trước của xe, không có gương chiếu hậu bên phải, thân xe có nhiều dấu vết trầy xước, bể nứt, xe đã qua sử dụng còn hoạt động; tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Trần Quang T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Quang T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Người làm chứng ông Trần Tấn O vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[II] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không oan.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Bị cáo Trần Quang T đã sử dụng ma túy từ năm 2008, loại ma túy bị cáo thường sử dụng là ma túy đá. Đến khoảng 22 giờ ngày 24/02/2024, bị cáo nảy sinh ý định sử

dụng ma túy nên bị cáo đã điều khiển xe đi đến một con Hẻm trên đường Văn Ngọc Chính (không nhớ rõ tên, số hẻm), thuộc Phường 3, thành phố Sóc Trăng để mua 200.000 đồng ma túy đá (đựng trong bọc nylon không màu được hàn kín 02 đầu) của người đàn ông (khoảng 40 tuổi, không xác định được họ tên, lai lịch). Sau khi mua được ma túy bị cáo bỏ bọc ma túy vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe trở về nhà với ý định sẽ đem ma túy ra chòi ruộng giữ lúa của gia đình để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp Q, xã E, huyện W thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Quang T cùng với tang vật là bọc ma túy đã mua và cất giấu trên người, qua giám định là loại Methamphetamine, khối lượng 0,1625 gam.

[3] Bị cáo Trần Quang T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là một vấn đề nhức nhối của xã hội, là hiểm họa của loài người, sử dụng ma túy nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt và bần cùng, là nguyên nhân của các mối bất hoà trong gia đình, nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự của đất nước nên các chất ma túy thuộc chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo biết và phải biết người nào có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy chính là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, là hành vi vi phạm pháp luật, nếu người nào vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Tuy bị cáo nhận thức và biết được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật và muốn có ma túy sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua ma túy cất giấu, tàng trữ với khối lượng ma túy là 0,1625 gam (loại Methamphetamine) để nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự. Xét thấy, khối lượng ma túy (loại Methamphetamine) mà bị cáo tàng trữ trái phép có khối lượng trên 0,1 gam (khối lượng tàng trữ 0,1625 gam) và dưới 05 gam nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 38/CT-VKSMX ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Trần Quang T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Bị cáo Trần Quang T có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án về “*tội cướp tài sản*” với hình phạt 03 năm tù; tuy được Nhà nước xem xét đặc xá, nhưng bị cáo đã chấp hành hình phạt tù và cũng đã chịu sự quản lý,

giáo dục của cơ quan pháp luật; bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, sửa đổi bản thân, tránh đường tù tội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời, loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng tăng, ma túy nó huỷ hoại tương lai, cuộc đời và sức khoẻ của nhiều người, nhiều gia đình; gây ra nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, thương tâm; để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm, cho bị cáo thấy được tính nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật; đối với bị cáo cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo phải chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, có thời gian để bị cáo học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quang T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên trong lượng hình xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc Khmer, tuy trình độ học vấn thấp (Lớp 5/12) nhưng bị cáo vẫn nhận biết và phải biết hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên về nhận thức pháp luật bị cáo không hạn chế; Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về nhận thức pháp luật bị cáo hạn chế quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo là chưa căn cứ áp dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Từ những phân tích và nhận định trên, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đúng với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) gói niêm phong: 0,1317 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG, VỤ SỐ: 26/2024, ngày 13 tháng 3 năm 2024” là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 51Y4-9189, nhãn hiệu: SINO-HONGDA; loại xe Dream; màu sơn: Nâu; số máy: HD1P50FMG – 3Y00060424, số khung: không rõ, không có bửng chắn bùn hai bên phía trước của xe, không có gương chiếu hậu bên phải, thân xe có nhiều dấu vết trầy xước, bể nứt, xe đã qua sử dụng

còn hoạt động bị cáo Trần Quang T xác định là mượn của mẹ ruột là bà Sơn Thị N. Tuy nhiên, qua tra cứu thông tin không xác định được chủ sở hữu. Đồng thời, ngày 25/3/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện W đã có văn bản số 216/ĐCSHS-KTMT đề nghị Đài Phát thanh- Truyền hình Sóc Trăng và Đài Truyền thanh huyện W phát sóng tìm chủ sở hữu. Đến ngày, 29/3/2024, Đài Phát thanh- Truyền hình Sóc Trăng xác nhận đã phát sóng tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu nên cần giao cho Công an huyện W tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng.

[12] Đối với người đã bán ma túy cho Trần Quang T, do Trần Quang T không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể cũng như đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra Công an huyện W sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xem xét xử lý sau theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Quang T.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Quang T 02 (hai) năm tù.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 25 tháng 02 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong: 0,1317 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG, VỤ SỐ: 26/2024, ngày 13 tháng 3 năm 2024”.

- Giao cho Công an huyện W, tỉnh Sóc Trăng: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 51Y4-9189, nhãn hiệu: SINO-HONGDA; loại xe Dream; màu sơn: Nâu; số máy: HD1P50FMG – 3Y00060424, số khung: không rõ, không có bửng chắn bùn hai bên phía trước của xe, không có gương chiếu hậu bên phải, thân xe có nhiều dấu vết trầy

xước, bể nứt, xe đã qua sử dụng còn hoạt động, tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện W, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 8 năm 2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;
- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Hùng Nuôi